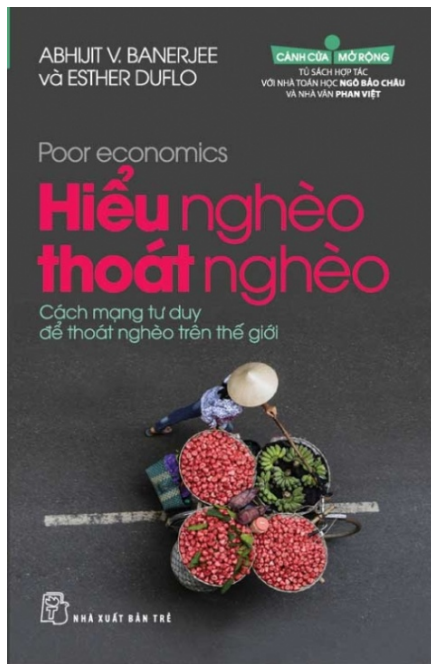


CHUYÊN MỤC

ĐỌC SÁCH

HIỂU NGHÈO ĐỂ THOÁT NGHÈO: CÁCH MẠNG TƯ DUY ĐỂ THOÁT NGHÈO TRÊN THẾ GIỚI

LÊ MINH TIẾN



Nguyên tác: Poor economics

Tác giả: Abhijit V. Banerjee; Esther Duflo

Người dịch: Nguyễn Lê Bảo Ngọc

Nhà xuất bản Trẻ, 2015.

Cuốn sách *Hiểu nghèo để thoát nghèo*

Lê Minh Tiến. Thạc sĩ. Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

của hai giáo sư kinh tế Abhijit V. Banerjee và Esther Duflo thuộc Viện Công nghệ Massachusetts (MIT) là một bức tranh khá toàn cảnh về tình trạng nghèo đói và các chính sách chống đói nghèo trên thế giới. Có thể nói rằng nghèo đói là một vấn đề không dễ giải quyết và qua quyển sách này, hai tác giả đã giúp chúng ta hiểu được một cách chi tiết hơn về cách người nghèo suy nghĩ, cách họ chống chọi với nghịch cảnh cũng như những điểm mạnh, những điểm hạn chế của các chính sách giảm đói nghèo mà nhiều chính phủ đã áp dụng.

Lâu nay khi bàn đến vấn đề giảm nghèo, thường có hai lối tiếp cận khác nhau mà ta có thể gọi là thiên tả và thiên hữu. Lối tiếp cận thiên tả với đại diện tiêu biểu là Jeffrey Sachs, chuyên gia tư vấn của Liên Hiệp Quốc, cho rằng các quốc gia nghèo là do phải đối diện với các vấn đề như thời tiết khắc nghiệt, đất đai cằn cỗi, dịch bệnh... khiến các quốc gia này khó

đạt được năng suất lao động cao nếu không nhận được đầu tư ban đầu lớn để giải quyết các vấn đề đó. Do đó quan điểm này xem chiếc chìa khóa để giúp các quốc gia thoát nghèo là phải có được sự viện trợ từ nước ngoài để các quốc gia này đầu tư vào những lĩnh vực trọng yếu và đem lại lợi nhuận. Từ đó thu nhập cao hơn sẽ tạo ra nhiều đầu tư hơn nữa và vòng xoay lợi ích cứ thế mà tiếp diễn. Thế nhưng đối chọi lại là cách tiếp cận có thể coi là thiên hữu với đại diện là William Easterly thuộc Đại học New York. W. Easterly cho rằng việc viện trợ ít có tác dụng mà lại có nhiều tác hại vì nó hạn chế người ta tìm kiếm giải pháp cho chính mình, đồng thời dẫn đến nạn tham nhũng và trục lợi ở các cơ quan địa phương. Do đó, lối thoát khả thi cho những nước nghèo là tạo ra một thị trường tự do và được kích thích hợp lý, khi đó người ta sẽ tự tìm ra cách giải quyết cho những vấn đề của mình và không cần đến sự bố thí từ nước ngoài hay từ chính phủ của họ.

Trong cuốn sách của mình, hai giáo sư kinh tế Abhijit V. Banerjee và Esther Duflo không cho rằng việc theo đuổi một trong hai quan điểm trên một cách cực đoan sẽ có tác dụng giảm nghèo trên thực tế mà cần phải có cách nhìn hỗn hợp và điều quan trọng là phải hiểu được người nghèo và tìm ra được cách giúp đỡ họ một cách hiệu quả. Quả vậy muốn hiểu người nghèo thì không có cách nào khác hơn là phải lắng nghe họ và cố gắng hiểu được cái lô gíc trong sự lựa chọn

của họ. Khi nhìn thấy người nghèo sinh nhiều con, ta thường hay cho rằng vì họ thiếu ý thức, trình độ học vấn thấp... nên mới sinh nhiều con và điều này làm cho họ rơi vào cái vòng luẩn quẩn của nghèo đói. Thế nhưng khi tìm hiểu, người nghèo sinh con đông cũng có cái lý của họ: họ sinh nhiều con với hi vọng sau này trong số đó sẽ có một đứa giỏi giang, thành đạt và sẽ giúp cho cha mẹ có cuộc sống tốt hơn, tức người nghèo sinh con đông cũng vì nhằm để thoát nghèo trong tương lai. Đặc biệt là các dữ liệu từ nhiều quốc gia cho thấy gia đình có kích thước lớn (đông con) dường như không có ảnh hưởng bất lợi nào đến việc học hành của con trẻ, chẳng hạn như Nancy Quian khi nghiên cứu tác động của chính sách nói lỏng việc sinh một con mà theo đó, những gia đình sinh con gái đầu lòng sẽ được sinh thêm con thứ hai và kết quả là những trẻ em gái có thêm em này lại được học hành tử tế hơn chứ không phải học hành ít hơn. Như vậy muốn có chính sách đúng và mang lại hiệu quả cho người nghèo thì cần phải hiểu được cách họ đang suy nghĩ, cách họ đang phải đối mặt với những khó khăn của mình.

Đọc quyển sách chúng ta sẽ thấy người nghèo đang phải đối diện với nhiều vấn đề nan giải và gần như họ phải tự mình xoay sở do không có những chính sách trợ giúp. Chẳng hạn vấn đề bảo hiểm, các sản phẩm bảo hiểm ở phần lớn các nước đều hướng tới tầng lớp giàu trong khi không có các sản phẩm bảo hiểm

dành cho người nghèo. Chẳng hạn người nông dân ở các quốc gia phát triển có thể dễ dàng tiếp cận bảo hiểm mùa màng, bảo hiểm thời tiết, bảo hiểm vật nuôi... trong khi người nghèo ở những nước nghèo gần như không thể tiếp cận được những loại bảo hiểm này.

Điểm độc đáo trong quyển sách này là những phân tích, kết luận về một chính sách hay giải pháp nào đó đều được dựa trên những bằng chứng thực nghiệm. Hai tác giả đã dựa chủ yếu vào phương pháp thực nghiệm đối chứng ngẫu nhiên (RCT) để so sánh, đánh giá các chính sách. Chẳng hạn như để đánh giá chương trình trợ cấp tài sản và vốn cho các hộ nghèo tại Bangladesh sau hai năm được áp dụng, các nhà nghiên cứu lựa chọn ngẫu nhiên những hộ nghèo có tham gia chương trình và những hộ nghèo không tham gia chương trình, kết quả là những hộ có tham gia chương trình thì đời sống được cải thiện hơn như có nhiều gia súc hơn, tài sản kinh doanh nhiều hơn, tổng chi tiêu mỗi tháng cũng cao hơn 10% so với nhóm không tham gia chương trình, và đặc biệt là cách nhìn đời của những người tham gia chương trình cũng thay đổi so với trước. Thực nghiệm đối chứng ngẫu nhiên là phương pháp thường được dùng nhiều trong lĩnh vực y khoa nhưng hiếm khi được sử dụng trong nghiên cứu khoa học xã hội nói chung và kinh tế học nói riêng. Do đó có thể xem hai tác giả là những người tiên phong trong việc áp dụng phương

pháp nghiên cứu này trong lĩnh vực kinh tế, mở ra những triển vọng cho việc áp dụng phương pháp này cho cách ngành khoa học xã hội trong tương lai.

Cuối cùng, một trong những điều các tác giả lưu ý là những chính sách giảm nghèo bị thất bại là do các chính sách ấy vướng vào ba chữ T: *tư tưởng cao vọi, thiếu hiểu biết, tính trì trệ*. Tư tưởng cao vọi có nghĩa là ta ngồi trong phòng máy lạnh và vẽ ra những điều tốt đẹp cho người nghèo nhưng hoàn toàn không biết đâu là những khó khăn, những điều mà người nghèo cần trên thực tế, tức là thiếu hiểu biết về người nghèo, và kết quả là những điều tốt đẹp ấy chỉ đứng trên giấy tờ tức là thói quan liêu trì trệ. Chẳng hạn người ta chăm chăm biến những chương trình hỗ trợ người nghèo nhất thời (như xây dựng đập nước, tín dụng vi mô, v.v.) thành chính sách mà không thêm để ý đến thực tế chúng vận hành ra sao.

Xin mượn lời của hai tác giả để kết thúc bài này: “Để giúp một tỉ người đói trên thế giới và hàng tỉ người sống dưới mức nghèo khổ, một trái tim nhân từ, một quyết tâm chính trị sắt đá có lẽ không đủ, cần hơn là một tư duy khoa học dựa trên kiểm chứng thực nghiệm”. Vì chỉ có những chính sách đã được kiểm chứng qua thực nghiệm, xã hội mới có thể sử dụng những tài nguyên kinh tế ít ỏi của mình để giúp người nghèo thoát nghèo một cách hiệu quả nhất. □